TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 116/2023/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn K, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lê Thị U, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Kỳ D, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị U thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị U có 03 con chung là cháu Phạm Kỳ A, sinh ngày 15/012010; cháu Phạm Vũ P, sinh ngày 16/11/2011 và cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 21/7/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Văn D và chị Lê Thị U như sau: Giao cả 03 cháu Phạm Kỳ A, Phạm Vũ P và Phạm Bảo N cho

anh Phạm Văn D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung: Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với chị Lê Thị U cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của chị Lê Thị U được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh D đã nộp tại biên lai số AA/2020/23336 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh D số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa